|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT GIA LÂM**  **TRƯỜNG THCS KIM LAN** | **MA TRẬN, ĐẶC TẢ ĐỀ ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I MÔN HĐTNHN 7**  **(Tiết theo KHDH: Tiết 27) - Năm học: 2023 – 2024**  *Thời gian làm bài: 45 phút* |

**I. MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Nội dung/ Chủ đề** | **Yêu cầu về nhận thức** | | | | | | | | ***Tổng số câu*** | | ***Tổng số điểm*** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng thấp** | | **Vận dụng cao** | |  | |  |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| **Chủ đề 1: Em với nhà trường** | 2 | 1 | 3 |  |  |  |  |  | ***5*** | ***1*** | ***3,25*** |
| **Chủ đề 2: Khám phá bản thân** | 4 |  | 3 | 1/2 |  | 1/2 |  |  | ***7*** | ***1*** | ***3,75*** |
| **Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân** | 2 |  | 2 |  |  | 1/2 |  | 1/2 | ***4*** | ***1*** | ***3*** |
| ***Tổng số câu***  ***Điểm***  ***%*** | ***8***  ***2,0đ***  ***20%*** | ***1***  ***2***  ***20%*** | ***8***  ***2,0đ***  ***20%*** | ***1/2***  ***1***  ***10%*** |  | ***1***  ***2đ***  ***20%*** |  | ***1/2***  ***1,0***  ***10%*** | ***16***  ***4,0***  ***40%*** | ***3***  ***6,0***  ***60%*** | ***10*** |
| ***Tỉ lệ % chung*** | ***40%*** | | ***30%*** | | ***20%*** | | ***10%*** | | ***100%*** | | ***100%*** |

**II. BẢNG ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức độ** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số câu hỏi** | | **Câu hỏi** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG** | | | | | | |
| ***Phát triển mối quan hệ hoà đồng hợp tác với thầy cô và các bạn*** | Nhận biết | Nêu được những việc nên làm và không nên làm với bạn bè, thầy cô để phát triển mỗi quan hệ hoà đồng, hợp tác. | 2 |  | C1, C2 |  |
| ***Tự hào truyền thống trường em*** | Nhận biết | Giới thiệu được những nét nổi bật, tự hào về trường, về lớp |  | 1 |  | C9 |
| Thông hiểu | Nêu những việc em đã làm để góp phần phát huy truyền thống của trường, của lớp. | 3 |  | C6 |  |
| **CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN** | | | | | | |
| ***Điểm mạnh, điểm hạn chế của tôi*** | Nhận biết | Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân. | 1 |  | C3 |  |
| Thông hiểu | Nêu được điểm mạnh và điểm hạn chế của bản thân. |  | 1/2 |  | C10 |
| Vận dụng | Nêu được biện pháp đã thực hiện để khắc phục điểm hạn chế của bản thân. |  | 1/2 |  | C10 |
| ***Kiểm soát cảm xúc của bản thân*** | Thông hiểu | Nêu được cách giải toả cảm xúc tiêu cực | 5 |  | C7 |  |
| Vận dụng cao | Nêu được cảm xúc của bản thân khi vượt qua khó khăn. |  | 1/2 |  | C11 |
| **CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN** | | | | | | |
| ***Vượt qua khó khăn*** | Thông hiểu | Nêu được cách thực đã thực hiện để vượt qua 1 khó khăn cụ thể. | 4 | 1/2 | C5,C8 | C11 |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT GIA LÂM**  **TRƯỜNG THCS KIM LAN**  **ĐỀ SỐ 1** | **ĐỀ ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I**  **Môn: Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp 7**  **Tiết 27 (Theo KHDH)**  **Năm học 2023-2024**  *Thời gian làm bài: 45 phút* |

I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

**Hướng dẫn trình bày:**

* Từ câu 1 đến câu 5: Ghi ra giấy chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất. VD: 1.A.
* Từ câu 6 đến câu 8: Với mỗi đáp án, nếu Đúng ghi Đ, nếu Sai ghi S. VD: a-Đ, b-S.

Câu 1. **Em đã phát triển mối quan hệ hoà đồng với thầy cô và các bạn bằng cách nào?**

A. Cởi mở tâm sự, chia sẻ với thầy cô về những khó khăn của bàn thân.

B. Giữ khoảng cách nhất định và không làm phiẽn thầy cô.

C. Chia sẻ tâm sự với bố mẹ và người thân trong gia đình.

D. Chỉ chia sẻ, nói chuyện với những bạn chơi thân trong lớp.

Câu **2**. **Em đã hợp tác với các bạn như thế nào khi giải quyết những nhiệm vụ chung?**

A. Chọn những việc phù hợp với sở thích, sức khoẻ của bản thân.

B. Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của các bạn và tin tưởng lẫn nhau.

C. Chỉ quan tầm thực hiện công việc của mình, không quan tâm đến việc chung.

D. Im lặng hoặc lảng tránh khi có vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chung.

Câu **3**. **Em đã làm thế nào để xác định được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân?**

A. Tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện để bộc lộ điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.

B. Điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân là những điểm có sẵn ở mỗi người nên em không cẩn làm gì cũng xác định được.

C. Lắng nghe nhận xét, đánh giá của các bạn và những người xung quanh.

D. Kết hợp tự đánh giá bản thân dựa trên kết quả giao tiếp,... với nhận xét, đánh giá của mọi người.

Câu **4**. **Khi xuất hiện cảm xúc tiêu cực, em đã giải toả cảm xúc đó bằng cách nào?**

A. Để cảm xúc tiêu cực bộc lộ một cách tự nhiên, không cẩn giải toả.

B. Đi xem phim hay chơi điện tử.

C. Quát hoặc nói thật to với người đối diện cho hả giận.

D. Hít thở sâu hoặc đi dạo.

Câu **5**. **Khi gặp khó khăn trong học tập hoặc trong cuộc sống, em đã làm gì?**

A. Nhờ bố mẹ tìm cách khắc phục nguyên nhân đó.

B. Cân nhắc xem có nên tiếp tục làm không vì sợ mất thời gian.

C. Tìm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè hoặc người thân đề vượt qua khó khăn.

D. Bỏ qua khó khăn đó, tìm việc khác dễ hơn để làm (dễ làm, khó bỏ).

Câu **6**. **Trong các cách để phát triển được mối quan hệ hoà đồng với thầy cô và các bạn sau, cách nào đúng ghi Đ, cách nào sai ghi S?**

|  |  |
| --- | --- |
| a, Phát ngôn tích cực |  |
| b, Không giao tiếp với nhiều bạn |  |
| c, Tôn trọng sự khác biệt |  |

Câu **7**. **Trong các cách giải toả cảm xúc tiêu cực sau, cách nào em tán thành ghi Đ, cách nào em không tán thành ghi S?**

|  |  |
| --- | --- |
| a, Tâm sự với bạn bè |  |
| b, Bỏ đi chỗ khác |  |
| c, Trốn học |  |
| d, Chơi môn thể thao yêu thích |  |
| e, Trút giận lên đồ đạc của mình hoặc người khác |  |

Câu **8**. **Trong các phương án xử lý khi gặp một bài tập khó sau, phương án nào em tán thành ghi Đ, phương án nào em không tán thành ghi S?**

|  |  |
| --- | --- |
| a, Tự suy nghĩ, cố gắng làm bằng được |  |
| b, Chép luôn bài của bạn |  |
| c, Bỏ qua không làm. |  |

II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

**Câu 9** ***(2,0 điểm).*** Giới thiệu 3 nét nổi bật, tự hào của trường mình, lớp mình. Nêu những việc em đã làm để góp phần phát huy truyền thống của trường, của lớp.

**Câu 10** ***(2,5 điểm).*** Nêu 3 điểm mạnh, 3 điểm hạn chế của bản thân mà em đã xác định được và biện pháp em đã thực hiện để khắc phục điểm hạn chế đó.

**Câu 11 *(1,5 điểm).*** Trình bày cách thức em đã thực hiện để vượt qua một khó khăn cụ thể trong học tập hoặc trong cuộc sống. Nêu cảm xúc của em khi vượt qua được khó khăn đó.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT GIA LÂM**  **TRƯỜNG THCS KIM LAN**  **ĐỀ SỐ 2** | **ĐỀ ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I**  **Môn: Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp 7**  **Tiết 27 (Theo KHDH)**  **Năm học 2023-2024**  *Thời gian làm bài: 45 phút* |

I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm)

**Hướng dẫn trình bày:**

* Từ câu 1 đến câu 5: Ghi ra giấy chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất. VD: 1.A.
* Từ câu 6 đến câu 8: Với mỗi đáp án, nếu Đúng ghi Đ, nếu Sai ghi S. VD: a-Đ, b-S.

Câu **1**. **Khi gặp khó khăn trong học tập hoặc trong cuộc sống, em đã làm gì?**

A. Nhờ bố mẹ tìm cách khắc phục nguyên nhân đó.

B. Tìm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè hoặc người thân đề vượt qua khó khăn.

C. Cân nhắc xem có nên tiếp tục làm không vì sợ mất thời gian.

D. Bỏ qua khó khăn đó, tìm việc khác dễ hơn để làm (dễ làm, khó bỏ).

Câu **2**. **Em đã làm thế nào để xác định được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân?**

A. Lắng nghe nhận xét, đánh giá của các bạn và những người xung quanh.

B. Tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện để bộc lộ điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.

C. Điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân là những điểm có sẵn ở mỗi người nên em không cẩn làm gì cũng xác định được.

D. Kết hợp tự đánh giá bản thân dựa trên kết quả giao tiếp,... với nhận xét, đánh giá của mọi người.

Câu **3**. **Em đã hợp tác với các bạn như thế nào khi giải quyết những nhiệm vụ chung?**

A. Chọn những việc phù hợp với sở thích, sức khoẻ của bản thân.

B. Chỉ quan tầm thực hiện công việc của mình, không quan tâm đến việc chung.

C. Im lặng hoặc lảng tránh khi có vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chung.

D. Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của các bạn và tin tưởng lẫn nhau.

Câu 4. **Em đã phát triển mối quan hệ hoà đồng với thầy cô và các bạn bằng cách nào?**

A. Giữ khoảng cách nhất định và không làm phiẽn thầy cô.

B. Cởi mở tâm sự, chia sẻ với thầy cô về những khó khăn của bàn thân.

C. Chia sẻ tâm sự với bố mẹ và người thân trong gia đình.

D. Chỉ chia sẻ, nói chuyện với những bạn chơi thân trong lớp.

Câu **5**. **Khi xuất hiện cảm xúc tiêu cực, em đã giải toả cảm xúc đó bằng cách nào?**

A. Để cảm xúc tiêu cực bộc lộ một cách tự nhiên, không cẩn giải toả.

B. Hít thở sâu hoặc đi dạo.

C. Đi xem phim hay chơi điện tử.

D. Quát hoặc nói thật to với người đối diện cho hả giận.

Câu **6**. **Trong các cách giải toả cảm xúc tiêu cực sau, cách nào em tán thành ghi Đ, cách nào em không tán thành ghi S?**

|  |  |
| --- | --- |
| a, Hít thở sâu |  |
| b, Hút thuốc lá điện tử |  |
| c, Ra sông bơi lội |  |
| d, Chơi môn thể thao yêu thích |  |
| e, Nghe nhạc |  |

Câu **7**. **Trong các cách để phát triển được mối quan hệ hoà đồng với thầy cô và các bạn sau, cách nào đúng ghi Đ, cách nào sai ghi S?**

|  |  |
| --- | --- |
| a, Thân thiện, cởi mở |  |
| b, Khiêm tốn học hỏi thầy cô, bạn bè |  |
| c, Thường xuyên cáu kỉnh |  |

Câu **8**. **Trong các phương án xử lý khi gặp một bài tập khó sau, phương án nào em tán thành ghi Đ, phương án nào em không tán thành ghi S?**

|  |  |
| --- | --- |
| a, Nhờ người khác làm hộ |  |
| b, Hỏi thầy, cô giáo |  |
| c, Nhờ bạn giảng giải. |  |

II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

**Câu 9** ***(2,0 điểm).*** Giới thiệu 3 nét nổi bật, tự hào của trường mình, lớp mình. Nêu những việc em đã làm để góp phần phát huy truyền thống của trường, của lớp.

**Câu 10** ***(2,5 điểm).*** Nêu 3 điểm mạnh, 3 điểm hạn chế của bản thân mà em đã xác định được và biện pháp em đã thực hiện để khắc phục điểm hạn chế đó.

**Câu 11 *(1,5 điểm).*** Trình bày cách thức em đã thực hiện để vượt qua một khó khăn cụ thể trong học tập hoặc trong cuộc sống. Nêu cảm xúc của em khi vượt qua được khó khăn đó.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT GIA LÂM**  **TRƯỜNG THCS KIM LAN** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ I**  **Môn: Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp 7**  **Tiết 27 (Theo KHDH)**  **Năm học 2023-2024** |

I. TRẮC NGHIỆM

ĐỀ 1:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | A | B | C | D | C | a-Đ, b-S, c-Đ | a-Đ, b-Đ, c-S, d-Đ, e-S | a-Đ, b-S, d-S |

ĐỀ 2:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | B | A | D | B | B | a-Đ, b-S, c-S, d-Đ, e-Đ | a-Đ, b-Đ, c-S, | a-S, b-Đ, d-Đ |

II. TỰ LUẬN

|  |  |
| --- | --- |
| YÊU CẦU CẦN ĐẠT | ĐIỂM |
| **Câu 1: 2,0 điểm**   * Nêu được 3 nét nổi bật, tự hào của trường * Nêu được 3 nét nổi bật, tự hào của lớp * Nêu được ít nhất 3 việc đã làm để góp phấn phát huy truyền thống nhà trường   Nêu được ít nhất 3 việc đã làm để góp phấn phát huy truyền thống của lớp. | 0,5  0,5  0,5  0,5 |
| **Câu 2: 2,5 điểm**   * Nêu được ít nhất 3 điểm mạnh của bản thân trong học tập và cuộc sống. * Nêu được ít nhất 3 điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.   Nêu được ít nhất 3 biện pháp để khắc phục điểm hạn chế của bản thân. | 0,75  0,75  1 |
| **Câu 3: 1,5 điểm**   * Kể được cách thức đã thực hiện để vượt qua 1 khó khăn cụ thể của bản thân.   Nêu được cảm xúc của bản thân khi vượt qua được khó khăn.(0,5 đ) | 1  0,5 |

ĐÁNH GIÁ

+ Học sinh đạt từ điểm 5 trở lên: đánh giá Đạt.

+ Học sinh đạt điểm nhỏ hơn hoặc bằng điểm 4,5: đánh giá Chưa đạt.